Bài 93: em ôn lại những gì đã học(tiết 2)

I. Mục tiêu

3. Kiến thức, kĩ năng:

- Vận dụng vào giải bài toán thực tế (có lời văn) liên quan đến phép cộng.

Biết kiểm đếm và ghi lại kết quả một số đối tượng thống kê.

4. Phát triển năng lực và phẩm chất:

a, Năng lực

- Phát triển 3 năng lực chung và năng lực đặc thù Toán học (NL giải quyết vấn đề Toán học; giao tiếp toán học; sử dụng công cụ và phương tiện toán học).

 b, Phẩm chất

- Phát triển phẩm chất chăm chỉ, đồng thời giáo dục HS tình yêu với Toán học, tích cực, hăng hái tham gia các nhiệm vụ học tập.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

3. Giáo viên: Máy tính, máy chiếu,

4. Học sinh: SGK, vở, đồ dùng học tập, …

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

Thời gian Nội dung và mục tiêu Hoạt động của giáo viên Hoạt động của học sinh

5’ 1.Khởi động

Mục tiêu: Tạo tâm thể tích cực, hứng thú học tập cho HS và kết nối với bài học mới. -Cho lớp hát bài

-GV giới thiệu bài… -Lớp hát và kết hợp động tác….

20’ 2.Thực hành, luyện tập

Bài 4 (trang 85)

Mục tiêu: Biết kiểm đếm và ghi lại kết quả một số đối tượng thống kê.

Bài 4:

-Yêu cầu HS đọc thầm yc.

- Bài 4 yêu cầu gì?

-GV chiếu hình vẽ minh họa lên máy chiếu.

+Y/c hs thảo luận nhóm đôi trong thời gian 3 phút đặt và trả lời câu hỏi có liên quan đến bài, khuyến khích hs có thêm những câu hỏi khác.

+ Y/c các nhóm lên trình bày phần thảo luận của nhóm mình. Các nhóm khác nhận xét và đưa thêm câu hỏi.

-Gv nhận xét, đánh giá.

- HS đọc thầm…

- HS nêu (điền số)

-HS quan sát

-HS thảo luận nhóm.

-HS đối chiếu, nhận xét

-2 nhóm trình bày. Các nhóm khác nx và thêm câu hỏi.

-Hs lắng nghe.

 Bài 5 (trang 85)

Mục tiêu: Vận dụng vào giải bài toán thực tế (có lời văn) liên quan đến phép cộng.

 Bài 5:

-Yêu cầu HS đọc thầm.

- Mời HS đọc to đề bài.

- Bài toán hỏi gì?

- Muốn biết biết người đó đi được tất cả bao nhiêu km em làm thế nào?

-Y/c hs thảo luận với bạn cùng bàn về cách trả lời của bạn, lựa chọn phép tính phù hợp và giải thích tại sao.

-Y/c hs làm bài vào vở, 1 hs làm trên bảng

-> YC HS qs bài làm của bạn trên bảng.

-Y/c hs kiểm tra chéo bài nhau.

- GV nhận xét, đánh giá và chốt bài làm đúng.

-Hs trả lời

- Hs trả lời

-Hs thảo luận nhóm

-Hs làm vào vở.

-HS lên trình bày bài làm.

 Bài giải

Người đó đã đi được tất cả số ki-lô-mét là:

18 + 12 = 30(km)

Đáp số: 30 km.

-Lớp chia sẻ:

Dự kiến chia sẻ:

+ Vì sao bạn làm phép tính cộng?

+ Ngoài câu trả lời của bạn ai có câu trả lời khác?

- Đổi chéo vở kiểm tra và sửa cho bạn.

10’ 4. Vận dụng

Bài 6 (trang 85)

Mục tiêu: Vận dụng vào giải bài toán thực tế có liên quan đến các phép tính đã học. Bài 6:

- Mời HS đọc to đề bài.

-GV chiếu sơ đồ lên màn hình máy chiếu.

- Bài toán hỏi gì?

- Muốn biết đoạn đường nào ngắn nhất em làm như thế nào?

-Y/c hs thảo luận với bạn cùng bàn trong 4 phút về cách trả lời của bạn, lựa chọn con đường ngắn nhất và giải thích tại sao.

- Y/c 3 nhóm lên trình bài con đường đã chọn, nêu lý do và phép tính.

- GV Nhận xét, đánh giá, khen, …. chốt bài.

-GV nêu vấn đề trên thực tế có nhiều con đường khác nhau để đi đến đích, vận dụng vào toán học giúp con người giải quyết vấn đề tốt và nhanh hơn.

- HS đọc yêu cầu.

-HS quan sát và trả lời.

-Hs thảo luận nhóm.

-Đại diện nhóm trình bày.

-Lớp QS, nhận xét….

4’ 4. Củng cố - dặn dò

Mục tiêu: Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài Hỏi: Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?

GV nhấn mạnh kiến thức tiết học

GV đánh giá, động viên, khích lệ HS. -HS nêu ý kiến

-HS lắng nghe